

Số: 1554/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi,
trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét đơn khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế; Báo cáo số 240/BC-TNMT ngày 31/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Bà Toàn Thị Mùi khiếu nại việc hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm theo định suất, đề nghị áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm áp dụng theo mét vuông khi Nhà nước thu hồi đất của gia đình bà để thực hiện Dự án xây dựng hồ Quỳnh thuộc hệ thống thủy lợi sông Sỏi; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế tại Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 02/6/2017.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 02/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 3681/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi với nội dung: *“Bà Toàn Thị Mùi không đồng ý tính hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm áp dụng theo nhân khẩu, định xuất giao đất nông nghiệp năm 1992, 1993 mà đề nghị áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo mét vuông đối với toàn bộ diện tích đất đã thu hồi của gia đình bà là không đúng theo quy định pháp luật tại thời điểm thu hồi đất”*.

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà Toàn Thị Mùi có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Diễn biến và kết quả xác minh

1. Diễn biến sự việc và quá trình giải quyết khiếu nại

Căn cứ Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 24/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thủy lợi sông Sỏi huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 17/6/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt lại Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thủy lợi sông Sỏi, huyện Yên Thế. Để triển khai dự án, UBND huyện Yên Thế đã ban hành quyết định thu hồi 3.795,7m² đất trồng cây hàng năm của hộ bà Toàn Thị Mùi.

Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành các Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 và Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, hộ bà Toàn Thị Mùi được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 379.074.250đồng, trong đó tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho 04 định suất với số tiền hỗ trợ là 172.800.000đồng.

Không đồng ý việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo định suất, bà Toàn Thị Mùi đã có đơn khiếu nại đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo diện tích mét vuông bị thu hồi.

Ngày 02/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 3681/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi.

2. Kết quả xác minh

Tại khoản 6, Điều 42 Luật Đất đai 2003 giao cho Chính phủ quy định việc bồi thường, tái định cư cho người có đất bị thu hồi và việc hỗ trợ để thực hiện thu hồi đất. Tại khoản 1, 2, Điều 20 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp như sau:

“1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại Điều 21 Nghị định này mà không có đất để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định này còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo một trong các hình thức bằng tiền hoặc bằng đất ở hoặc nhà ở hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp như sau:

a) Hỗ trợ bằng tiền từ 1,5 đến 5 lần giá đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương.

b) Hỗ trợ một lần bằng một suất đất ở hoặc một căn hộ chung cư hoặc một suất đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp. Việc áp dụng theo hình thức này được thực hiện đối với các địa phương có điều kiện về quỹ đất ở, quỹ nhà ở và người được hỗ trợ có nhu cầu về đất ở hoặc căn hộ chung cư hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông

ng nghiệp mà giá trị được hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản này lớn hơn hoặc bằng giá trị đất ở hoặc căn hộ chung cư hoặc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; phần giá trị chênh lệch được hỗ trợ bằng tiền.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hình thức hỗ trợ và mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này cho phù hợp với thực tế của địa phương”.

Theo Điều 11 Bản quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang xác định: “1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (không thuộc trường hợp quy định tại Điều 10 quy định này) đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9, 10 và 11, Điều 8 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP và các Điều 44, 45, 46, Nghị định số 84/2007/NĐ-CP mà không có đất để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền theo quy định còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm bằng tiền với mức hỗ trợ bằng 2,5 lần giá đất nông nghiệp tương ứng.

2. Diện tích đất được hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này là toàn bộ diện tích đất thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại từng địa phương (định mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân trong những năm 1992,1993).”

Theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt, hộ bà Toàn Thị Mùi bị thu hồi 3.795,7m² đất trồng cây hàng năm. Theo định suất giao ruộng năm 1992 - 1993 tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu là 432m², hộ bà Mùi được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm là 04 định suất, diện tích được hưởng hỗ trợ là 1.728m² x (40.000đ x 2,5 lần) = 172.800.000đồng. Hộ bà Mùi đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ.

Như vậy, đối chiếu với các quy định trên đây thấy: Việc UBND huyện Yên Thế tính hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho hộ bà Toàn Thị Mùi theo định mức giao đất nông nghiệp tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu năm 1992 - 1993 cho hộ gia đình, cá nhân là đúng quy định, bà Toàn Thị Mùi đề nghị được hỗ trợ theo diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 25/8/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị đối thoại giải quyết đơn của bà Toàn Thị Mùi. Sau khi nghe Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả xác minh đơn, xem xét các chứng cứ, tài liệu và giải thích các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung đơn của bà Mùi, các thành phần tham dự đều thống nhất với kết quả xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường. Tại buổi đối thoại, bà Toàn Thị Mùi nhất trí với diện tích, loại đất thu hồi, không nhất trí việc hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo định suất giao ruộng.

V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Nhận xét, kết luận

Đối chiếu các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Luật Đất đai 2003, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ và Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang cho thấy Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đập ngăn nước Hồ Quỳnh thuộc Hệ thống thủy lợi sông Sỏi tại Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 và Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 đã xem xét, giải quyết hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với hộ bà Toàn Thị Mùi đúng quy định của pháp luật.

Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết nội dung khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế là khách quan, đúng với quy định của pháp luật. Khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi không có cơ sở để giải quyết.

2. Kiến nghị, đề xuất

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết thống nhất với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế tại Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 về việc giải quyết khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết khiếu nại của bà Toàn Thị Mùi, trú tại bản Ao Tuần, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế.

Điều 2. Bà Toàn Thị Mùi có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà Toàn Thị Mùi và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: //

- Như Điều 3;
- TTCP, TCĐTW;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT UBND tỉnh, PCT TTUBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Dương Văn Thái;
- CVP, PVPNC, TTTT;
- Lưu: TCD (3), VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái